

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH B**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2023/QĐ-TA

B, ngày 03 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH B

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Bà Tạ Thị Thu Thủy - Thẩm phán Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B.

Thư ký phiên họp: Bà Tống Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B.

Ngày 03 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số: 46/2022/QĐ-TA ngày 26/12/2022, đối với:

Họ và tên: **Trịnh Quang N**; Giới tính: N; sinh ngày 11/9/1980

CMND/CCCD số: 024080018642, ngày cấp: 25/6/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12;

Nguyên quán: thành phố B, tỉnh B

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số nhà 45/137 đường Hùng Vương, phường H, thành phố B, tỉnh B;

Nghề nghiệp: Tự do.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 19/2014/HS-ST ngày 21/02/2014.

+ Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 (mười lăm) tháng theo Quyết định số 29/2019/QĐ-TA ngày 24/6/2019.

Con ông Trịnh Quang Tân (đã chết) và bà Hoàng Thị Nguyễn, sinh năm 1954
(Có mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị:

Ông Lê Trần Phúc - Chuyên viên Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội thành phố B, Văn bản uỷ quyền số: 03/LĐTB ngày 06/01/2022 của Trưởng phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội thành phố B.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B: Ông Trần Văn Trí - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Trịnh Quang N là đối tượng nghiện ma túy. Loại ma túy N thường sử dụng là heroin, sử dụng bằng hình thức chích. Ngày 20/12/2022, Trịnh Quang N bị Công an phường H lập Biên bản vi phạm về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo Biên bản vi phạm số 118/BB-VPHC ngày 20/12/2022. Trong ngày 20/12/2022, Trạm y tế phường H, thành phố B có Phiếu trả lời kết quả về việc xác định người nghiện ma túy, thể hiện tình trạng nghiện ma túy của Trịnh Quang N. Tại biên bản ghi lời khai ngày 20/12/2022, Trịnh Quang N khai nhận: Bản thân đã sử dụng ma túy từ năm 2000 đến nay, hiện chưa bỏ được, mỗi ngày sử dụng 01 lần bằng hình thức chích qua mạch máu vào cơ thể. Ngày 20/12/2022, UBND phường H, ban hành Quyết định số 119/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Quang N

Tại phiên họp hôm nay:

Đối tượng Trịnh Quang N có mặt tại phiên họp đề nghị Tòa án xem xét cho đi cai nghiện với thời gian ngắn nhất, do đã nhận thức được hành vi sai trái của bản

thân, mong muốn cai nghiện trong thời gian ngắn để có thể trở về với gia đình

Đại diện cơ quan đề nghị (Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội thành phố B, tỉnh B) – Ông Lê Trần Phúc (đại diện theo ủy quyền) trình bày: Cơ quan đề nghị giữ nguyên quan điểm đề nghị đưa đối tượng Trịnh Quang N đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B, địa chỉ: Số 95, đường Thân Khuê, xã Song Mai, thành phố B với thời gian từ 18 tháng đến 24 tháng để cai nghiện ma túy dứt điểm và trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B tuân thủ đúng pháp luật trong quá trình xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Quang N và nhất trí với đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B, tỉnh B, đưa đối tượng Trịnh Quang N đi cai nghiện bắt buộc với thời gian từ 18 tháng đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Về thủ tục tố tụng: Thành phần tham gia phiên họp đầy đủ, do vậy Tòa án quyết định tiến hành phiên họp xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Quang N theo quy định tại Điều 17 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Xét về hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Quang N: Hồ sơ đầy đủ các tài liệu, phù hợp quy định tại Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020; Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; khoản 1 Điều 33, khoản 1 Điều 41; khoản 2 Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Xét đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B, tỉnh B, đưa đối tượng Trịnh Quang N đi cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B: Đối tượng N là người nghiện ma túy từ năm 2000, đã được gia đình vận động nhưng không tự cai nghiện được ma túy. Năm 2019, Tòa án nhân dân thành phố B đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Quang N thời gian 15 (mười lăm) tháng. Tuy nhiên, Trịnh Quang N sau thời gian cai nghiện bắt buộc lại tái nghiện ma túy. Do vậy, để đối tượng có thể cai

nghiện dứt điểm được ma túy và trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B, tỉnh B, đưa đối tượng Trịnh Quang N cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B một thời gian nhất định là phù hợp với quy định pháp luật.

Xét về tình tiết giảm nhẹ: Trịnh Quang N đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét về tình tiết tăng nặng: Trịnh Quang N không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét nhân thân của đối tượng: Trịnh Quang N có nhân thân xấu, đã bị xét xử hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đề nghị đưa đối tượng đi cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian là phù hợp quy định pháp luật, cần được chấp nhận.

Từ những nhận định trên,

Căn cứ khoản 2 Điều 9; khoản 2 Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 104; khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ vào Điều 17; Điều 30; Điều 31; Điều 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B, địa chỉ: Số 95, đường Thân Khuê, xã Song Mai, thành phố B, đối với: Trịnh Quang N; Giới tính: N; Sinh ngày 11/9/1980; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số nhà 45/137 đường Hùng Vương, phường H, thành phố B, tỉnh B;

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18** (Mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định: Đối tượng Trịnh Quang có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định. Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội thành phố B có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố B, tỉnh B.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Trường Công an TP. B;
- Trưởng Phòng LĐTB&XH TP. B;
- VKSND TP. B;
- UBND p.H, TP. B;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Thu Thủy